

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIÊN HÒA

Mã chứng khoán: BHS



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NIÊN ĐỘ 2014

(Từ ngày 01.01.2014 đến 30.06.2014)

Trụ sở chính: KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai.

Số điện thoại: 061.3836.199

Số fax: 061.3836.213

Website: www.bhs.vn

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	5
1. Thông tin khái quát	5
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
3. Ngành nghề và địa bàn hoạt động	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	7
5. Định hướng phát triển	7
6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động Công ty.....	8
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	8
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	8
2. Tổ chức và nhân sự	9
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án lớn	12
4. Tình hình tài chính	14
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	16
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	17
2. Tình hình tài chính	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
4. Kế hoạch phát triển	19
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	20
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	20
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty	20
3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2014-2015	21
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1. Hội đồng quản trị.....	22
2. Ban kiểm soát.....	25
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát:	27
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	28

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIÊN HÒA

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600495818 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 16/05/2001, thay đổi gần nhất vào ngày 15/07/2013.

Vốn điều lệ: 629.949.180.000 đồng

Địa chỉ: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai.

Số điện thoại: 061.3836.199

Số fax: 061.3836.213

Website: www.bhs.vn

Mã cổ phiếu: BHS

2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1969, Nhà máy đường Biên Hòa ra đời với công suất 400 tấn. Sản phẩm chính lúc bấy giờ là đường ngà, rượu mùi và bao đay.

Năm 1971, đầu tư nâng cấp thành Nhà máy đường tinh luyện.

Năm 1994, Nhà máy đường Biên Hòa đổi tên thành Công ty Đường Biên Hòa.

Năm 1995, nâng công suất nhà máy đường luyện Biên Hòa từ 200 tấn/ ngày lên 300 tấn/ ngày. Đồng thời, khởi công xây dựng Nhà máy đường Tây Ninh.

Năm 1997, thành lập nông trại mía Thành Long với diện tích 960 ha.

Năm 1998, Nhà máy đường Tây Ninh (nay là nhà máy đường Biên Hòa – Tây Ninh) chính thức đi vào hoạt động với công suất chế biến là 2.500 tấn mía/ ngày.

Năm 2001, Nhà máy đường Tây Ninh nâng công suất lên 3.500 tấn mía/ ngày. Đến nay, công suất của Nhà máy đạt 4.000 tấn mía/ ngày.

Năm 2001, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần. Ngày 16/05/2001, Công ty cổ phần Đường Biên Hòa ra đời với vốn điều lệ ban đầu là 81 tỷ đồng.

Năm 2006, Công ty phát hành bổ sung cổ phần để huy động vốn. Vốn điều lệ từ 81 tỷ đồng lên 162 tỷ đồng. Ngày 20/12/2006, Công ty chính thức được niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM với mã chứng khoán BHS.

Năm 2007, Công ty mua lại Công ty mía đường Trị An thành lập Nhà máy đường Biên Hòa – Trị An. Qua nhiều lần nâng cấp, hoàn thiện thiết bị, nay công suất nhà máy đường Biên Hòa – Trị An đạt 2.500 tấn mía/ ngày.

Từ 2007-2012, Đại hội đồng cổ đông quyết định:

- Chia cổ tức đợt cuối năm 2006 mức 4% vốn điều lệ bằng cổ phiếu.
- Chia cổ tức cuối năm 2007 mức 10% vốn điều lệ bằng cổ phiếu.

- Năm 2011, phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 61,88%.
- Năm 2012, phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với giá trị phát hành 14.998.790.000 đồng.

Vốn điều lệ của Công ty đạt 314.974.590.000 đồng sau bốn lần tăng vốn trên đây.

Ngày 09/09/2013, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 42/GCN-UBCK cho Công ty. Theo đó, Công ty đã phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm tăng vốn điều lệ từ 314.974.590.000 đồng lên 629.949.180.000 đồng như hiện nay.

3. Ngành nghề và địa bàn hoạt động

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Sản xuất đường;
- Trồng cây mía;
- Sản xuất và bán buôn thực phẩm khác có sử dụng đường, sản phẩm từ phụ phẩm, phế phẩm của ngành mía đường;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy ngành mía đường;
- Sửa chữa, lắp đặt, bảo dưỡng thiết bị ngành mía đường;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê kho bãi;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Mua bán, đại lý, ký gửi hàng nông sản, thực phẩm công nghệ, nguyên liệu, vật tư ngành mía đường;
- Dịch vụ ăn uống;
- Sản xuất, mua bán sản phẩm rượu các loại;
- Dịch vụ canh tác cơ giới nông nghiệp.

Các chi nhánh của Công ty:

- Nhà máy đường Biên Hòa – Tây Ninh
- Nhà máy đường Biên Hòa – Trại An
- Chi nhánh Đà Nẵng
- Chi nhánh nông trường Biên Hòa – Thành Long

Các công ty con của Công ty:

- Công ty TNHH MTV Biên Hòa – Thành Long
- Công ty TNHH MTV Hải Vi

Công ty liên kết:

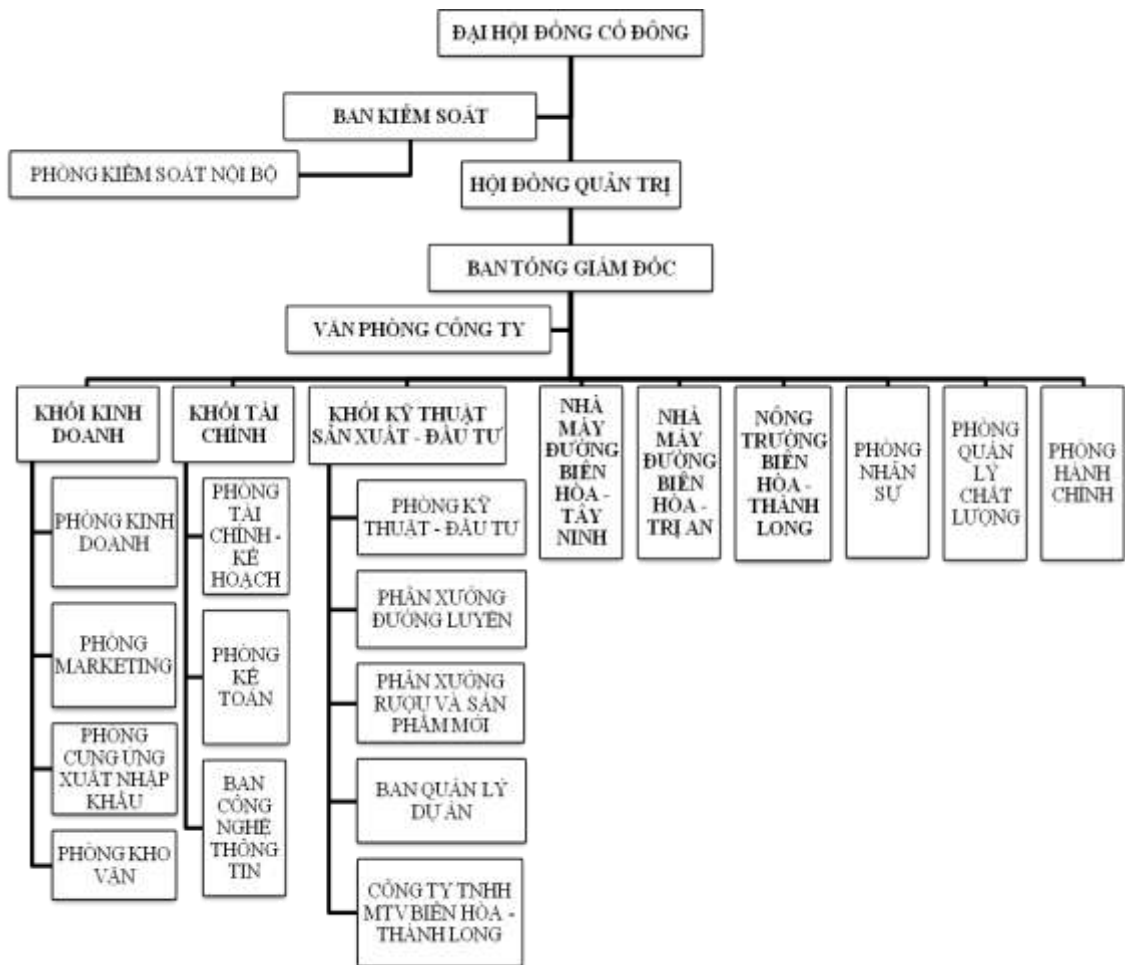
- Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Ứng dụng Mía đường Thành Thành Công

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Cơ cấu tổ chức gồm có:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban tổng giám đốc
- Các khối: Kinh doanh, Tài chính, Kỹ thuật sản xuất – đầu tư.
- Đơn vị sản xuất: Nhà máy đường Biên Hòa – Tây Ninh, Nhà máy đường Biên Hòa – Trị An, Nông trường Biên Hòa – Thành Long, Phân xưởng đường luyện, Phân xưởng rượu và sản phẩm mới.
- Phòng ban chức năng: 11
- Công ty con: 2

Sơ đồ tổ chức:



5. Định hướng phát triển

Tầm nhìn:

- Giữ vững vai trò thương hiệu đường hàng đầu Việt Nam, cung cấp các sản phẩm tốt cho sức khỏe và nhu cầu dinh dưỡng của người tiêu dùng, tạo tiền đề để tiếp tục phát triển sang các nước trong khu vực Đông Nam Á.
- Là đối tác tin cậy, đồng hành cùng nông dân để phát triển cây mía góp phần xây dựng nông thôn mới, bảo đảm an sinh xã hội.

Sứ mệnh:

- Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.
- Tối đa hóa giá trị gia tăng cho cổ đông.
- Bảo đảm môi trường làm việc, cơ hội cho mọi nhân viên có thể phát huy hết khả năng làm việc, nâng cao thu nhập và thăng tiến trong công việc.

6. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động Công ty

Giá đường vẫn không ngừng biến động và phụ thuộc nhiều vào giá thế giới, thêm vào đó, sản phẩm của Công ty còn vấp phải sự cạnh tranh của đường nhập khẩu, đặc biệt là đường nhập lậu. Việc thay đổi các chính sách biên mậu của nhà nhập khẩu cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Về mặt sản xuất, ngành đường luôn phải đối mặt với việc thiếu vùng nguyên liệu do bị cạnh tranh từ nhiều loại cây trồng khác, sản lượng mía thấp, không ổn định do phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết, các chính sách về đất đai cũng làm ảnh hưởng đáng kể đến chi phí và giá thành của ngành mía đường.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

S T T	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2013		Thực hiện năm 2014			% so sánh cùng kỳ 2013
			06 tháng	cả năm	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH	
1	Sản xuất đường	Tấn	114.241	178.328	121.694	123.346	101%	108%
2	Sản xuất rượu	Lít	75.027	159.532	36.832	79.205	215%	106%
3	Tiêu thụ đường	Tấn	68.489	175.502	75.893	77.471	102%	113%
4	Tiêu thụ rượu	Lít	89.752	177.687	80.631	104.291	129%	116%
5	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.232,39	2.935,73	1.205,76	1.258,46	104%	102%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,83	50,27	51,05	57,22	112%	838%
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,12	38,90	39,82	44,32	111%	866%

Ghi chú:

- Số liệu được lấy từ báo cáo tài chính của Công ty mẹ
- Năm tài chính 2014 Công ty thực hiện theo niên độ kế toán mới từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2014 nên số liệu năm 2014 chỉ có 06 tháng.

Trong năm 2014, về cơ bản Công ty đã đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch, cụ thể:

- Về sản xuất: toàn công ty sản xuất 123,3 ngàn tấn đường luyện đạt 101% kế hoạch năm và tăng 8% so với cùng kỳ năm 2013.
- Về tiêu thụ: Tổng sản lượng tiêu thụ là 77,4 ngàn tấn đường đạt 102% kế hoạch năm và tăng 13% so với lũy kế cùng kỳ năm 2013.
- Các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận đều đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là lợi nhuận sau thuế tăng lên 766% so với cùng kỳ năm 2013 qua đây cho thấy tình hình kinh doanh của Công ty trong năm 2014 đã có những chuyển biến tích cực.

2. Tổ chức và nhân sự

Ban Tổng Giám đốc gồm 06 thành viên, bao gồm:

- Ông Bùi Văn Lang : Tổng Giám đốc;
- Bà Trần Quế Trang : Phó Tổng Giám đốc Tài chính;
- Ông Lê An Khang : Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh;
- Ông Lê Quang Hải : Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật Sản xuất Đầu tư;
- Ông Phạm Công Hải : Phó tổng giám đốc phụ trách NM Biên Hòa – Tây Ninh;
- Ông Nguyễn Tiên Cường : Phó tổng giám đốc phụ trách NM Biên Hòa – Trị An.

Tóm tắt lý lịch cá nhân các thành viên trong Ban tổng giám đốc:

Ông Bùi Văn Lang : Tổng giám đốc;

- Họ và tên : BÙI VĂN LANG
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 20/02/1962
- Nơi sinh : Quảng Ngãi
- CMND : 272.248.688
- Ngày cấp CMND : 20/06/2008
- Nơi cấp CMND : Công an Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 9A2 KDC An Bình, P.An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

- Số cổ phần đang nắm giữ : 248,712

Bà Trần Quế Trang : Phó tổng giám đốc tài chính;

- Họ và tên : TRẦN QUẾ TRANG
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 08/08/1980
- Nơi sinh : Bạc Liêu
- CMND : 025.658.777
- Ngày cấp CMND : 31/10/2012
- Nơi cấp CMND : Công an Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 173 Thái Phiên, Phường 9, Quận 11, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Số cổ phần đang nắm giữ : 0

Ông Lê An Khang : Phó tổng giám đốc kinh doanh;

- Họ và tên : LÊ AN KHANG
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12/12/1981
- Nơi sinh : Tiền Giang
- CMND : 311.635.876
- Ngày cấp CMND : 01/09/2008
- Nơi cấp CMND : Công an Tiền Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế phát triển
- Số cổ phần đang nắm giữ : 0

Ông Lê Quang Hải : Phó tổng giám đốc KTSX-ĐT;

- Họ và tên : LÊ QUANG HẢI
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 12/04/1964
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế

- CMND : 271.751.263
- Ngày cấp CMND : 12/04/2002
- Nơi cấp CMND : Công an Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 14A14 đường 16, KDC An Bình, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư hóa thực phẩm
- Số cổ phần đang nắm giữ : 35,644

Ông Phạm Công Hải : Phó tổng giám đốc NM Biên Hòa – Tây Ninh

- Họ và tên : PHẠM CÔNG HẢI
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/02/1962
- Nơi sinh : Tiền Giang
- CMND : 270.069.063
- Ngày cấp CMND : 11/05/2005
- Nơi cấp CMND : Công an Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 103/23 tổ 6, KP3, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí, cử nhân quản trị kinh doanh
- Số cổ phần đang nắm giữ : 34,693

Ông Nguyễn Tiến Cường : Phó tổng giám đốc phụ trách NM Biên Hòa – Trị An.

- Họ và tên : NGUYỄN TIẾN CUỒNG
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/10/1966
- Nơi sinh : Quảng Bình
- CMND : 280.360.268
- Ngày cấp CMND : 07/08/2013
- Nơi cấp CMND : Công an Bình Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : KP Trung, P.Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, Bình Dương

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- Số cổ phần đang nắm giữ : 0

Bà Ngô Thị Thanh Hằng : Kế toán trưởng.

- Họ và tên : NGÔ THỊ THANH HẰNG
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 02/02/1983
- Nơi sinh : Quảng Trị
- CMND : 271.545.289
- Ngày cấp CMND : 23/02/2008
- Nơi cấp CMND : Công an Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 214Q1 Khu phố 1 – P. Long Bình Tân, Biên Hòa, Đồng Nai
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế: kế toán - kiểm toán
- Số cổ phần đang nắm giữ : 31.460

Tình hình nhân sự:

- Tổng số lao động bình quân hiện có là: 1.114 người
- Tiền lương bình quân tháng trong năm 2014 là: 8.098.639 đồng/ người
- Chính sách đối với người lao động: thực hiện theo đúng thỏa ước lao động tập thể và luật lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án lớn

a. Các khoản đầu tư lớn:

Về đầu tư tài chính: Trong 06 tháng đầu năm 2014, hoạt động đầu tư của Công ty được thực hiện theo đúng định hướng chiến lược đã đặt ra, trên cơ sở thận trọng và cùng ngành. Tổng số dư đầu tư tài chính tại thời điểm 30/06/2014 đạt 79,255 tỷ đồng, tăng 11 tỷ đồng so với đầu năm do tăng đầu tư vào cổ phiếu của Công ty CP Mía đường nhiệt điện Gia Lai (SEC), cụ thể Công ty đã tiến hành đầu tư chiến lược dài hạn vào các đơn vị sau:

Khoản đầu tư	Tại 01/01/2014		Tại 30/06/2014		Tăng/giảm	
	Số lượng	Giá trị (tr.đ)	Số lượng	Giá trị (tr.đ)	Số lượng	Giá trị (tr.đ)
NHS	400.920	4.792	400.920	4.792	-	-
SEC	2.942.688	47.227	4.046.196	58.263	1.103.508	11.035
STE	750.000	9.000	750.000	9.000	-	-
TTNCUDMDTTC	720.000	7.200	720.000	7.200	-	-
Tổng cộng		68.220		79.255		11.035

Về đầu tư các dự án: Trong 6 tháng đầu năm 2014, Công ty đã quản lý và thực hiện 27 dự án đầu tư với tổng giá trị được phê duyệt là 123,73 tỷ đồng, trong đó:

- Tại Biên Hòa: 8 dự án, giá trị phê duyệt 37,51 tỷ đồng, giá trị thực hiện 27,86 tỷ đồng. Trong đó 3 dự án đã hoàn thành quyết toán, 3 dự án đang nghiệm thu quyết toán, 2 dự án vẫn đang thực hiện.
- Tại nhà máy Trị An: 9 dự án, giá trị phê duyệt 38,96 tỷ đồng, giá trị thực hiện 29,66 tỷ đồng. Trong đó 8 dự án đã hoàn thành quyết toán, 1 dự án đang làm thủ tục nghiệm thu quyết toán.
- Tại nhà máy Tây Ninh: 6 dự án, giá trị phê duyệt 34,44 tỷ đồng, giá trị thực hiện 34,66 tỷ đồng. Trong đó 4 dự án đã hoàn thành quyết toán, 2 dự án đang làm thủ tục nghiệm thu quyết toán.
- Tại Nông trường Thành Long: 4 dự án, giá trị phê duyệt 12,82 tỷ đồng, giá trị thực hiện 12,82 tỷ đồng, đã hoàn thành quyết toán.
- Như vậy, trong 6 tháng đầu năm, tổng giá trị dự án đã thực hiện là 105 tỷ đồng:
- Công ty đã hoàn thành 19 dự án đầu tư với tổng giá trị được phê duyệt 80,30 tỷ đồng, giá trị quyết toán 67,98 tỷ đồng.
- 06 dự án đã hoàn thành đang thực hiện thủ tục nghiệm thu quyết toán với tổng giá trị phê duyệt 41,82 tỷ đồng, giá trị thực hiện là 35,86 tỷ đồng.
- 02 dự án đang thực hiện (phần mềm kế toán và phần mềm quản lý bảo trì) với giá trị 1,17 tỷ đồng.

Các dự án sẽ thực hiện năm 2014 -2015:

Tổng giá trị đầu tư dự kiến là 131 tỷ đồng (làm tròn). Trong đó:

- Tại Biên Hòa: 63 tỷ đồng
- Tại Trị An: 12 tỷ đồng
- Tại Tây Ninh: 06 tỷ đồng
- Tại Thành Long: 45 tỷ đồng
- Tại Hải Vi: 05 tỷ đồng

b. Các công ty con

Công ty TNHH MTV Biên Hòa - Thành Long: Chưa phát sinh hoạt động.

Công ty TNHH MTV Hải Vi:

- Thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3900244283-1 ngày 29 tháng 07 năm 2010.
- Địa chỉ trụ sở chính: Ấp Thành Tân, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: vận tải, dịch vụ trồng trọt, trồng mía, dịch vụ sau thu hoạch.
- Vốn điều lệ: 1.500.000.000 đồng.
- Các thông tin tài chính cơ bản:

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Năm 2013 (30/06/2013)	Năm 2013 (31/12/2013)	Năm 2014 (30/06/2014)
1	Tổng doanh thu	7.963.176.046	10.812.936.349	12.862.661.134
2	Lợi nhuận trước thuế	660.964.323	420.190.372	2.005.422.741
3	Lợi nhuận sau thuế	568.550.378	336.152.298	1.596.271.552
4	Tổng tài sản	10.031.803.119	13.301.448.488	8.740.454.094

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013 (30/06/2013)	Năm 2013 (31/12/2013)	Năm 2014 (30/06/2014)	Tăng (giảm) so với cùng kỳ
Tổng giá trị tài sản	2.576,01	2.197,27	2.330,04	6%
Doanh thu thuần	1.232,39	2.935,73	1.258,46	2%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6,52	49,49	56,46	766%
Lợi nhuận khác	0,31	0,78	0,76	145%
Lợi nhuận trước thuế	6,83	50,27	57,22	738%
Lợi nhuận sau thuế	5,12	38,90	44,32	766%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		15%	5%	

Ghi chú: Đối với chỉ tiêu Tổng tài sản, số liệu sử dụng là số liệu cuối kỳ, các chỉ tiêu khác sử dụng số liệu cùng kỳ năm trước.

Do công ty thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ vào tháng 11/2013 từ 314.974.590.000 đồng lên 629.949.180.000 đồng vì vậy tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức niên độ 2014 (6 tháng từ 1/1-30/6/2014) được điều chỉnh 5% thay vì 15% so với năm 2013.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013 (31/12/2013)	Năm 2014 (30/06/2014)
I	Chỉ số thanh toán		
1	Hệ số thanh toán hiện hành	1.11	1.10
2	Hệ số thanh toán nhanh	0.84	0.50
3	Hệ số thanh toán bằng tiền	0.19	0.05
II	Khả năng sinh lời		
1	Tỷ lệ lãi gộp/Doanh thu thuần	8.09%	13.75%
2	Tỷ lệ lãi EBIT/Doanh thu thuần	5.30%	8.13%
3	Tỷ lệ lãi trước thuế/Doanh thu thuần	1.71%	4.55%
4	Tỷ lệ lãi sau thuế/Doanh thu thuần	1.33%	3.52%
5	Hiệu suất sinh lợi/Tổng tài sản (ROA)	1.77%	1.90%
6	Hiệu suất sinh lợi/Vốn chủ sở hữu (ROE)	4.59%	5.18%
7	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1.69%	4.49%
III	Hiệu quả hoạt động		
1	Vòng quay các khoản phải thu thương mại	6.23	2.04
2	Vòng quay hàng tồn kho	4.71	1.86
3	Vòng quay các khoản phải trả thương mại	14.33	6.95
4	Vòng quay tổng tài sản	1.34	0.56
IV	Cơ cấu vốn		
1	Nợ/Vốn chủ sở hữu	159.18%	172.00%
2	Nợ/Tổng tài sản	61.42%	63.00%
3	Nợ NH/Vốn chủ sở hữu	147.72%	163.00%

Ghi chú: số liệu Hiệu quả hoạt động chỉ được tính toán cho niên độ 2014 (6 tháng từ 1/1/2014-30/6/2014)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 62.994.918 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 62.232.814 CP
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 762.104 CP
- Lý do hạn chế chuyển nhượng: phân phối cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty

b. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/06/2014)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	7,734,143	12,28	1	1	0
2	Cổ đông sáng lập	113,120	0,18	3	0	3
	- Trong nước	113,120	0,18	3	0	3
	- Ngoài nước	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	28,103,882	44,61	3	3	0
	- Trong nước	28,103,882	44,61	3	3	0
	- Ngoài nước	0	0	0	0	0
4	Công đoàn công ty	2,090,998	3,31	2	2	0
	- Trong nước	2,090,998	3,31	2	2	0
	- Ngoài nước	0	0	0	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác	24,952,775	39,61	3,229	69	3,160
	- Trong nước	20,645,470	32,77	3,040	53	2,987
	- Ngoài nước	4,307,305	6,83	189	16	173
	TỔNG CỘNG	62,994,918	100	3,238	74	3,164
	- Trong nước	58,687,613	93,16	3,049	58	2,991
	- Ngoài nước	4,307,305	6,84	189	16	173

Tỷ lệ sở hữu vốn:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên)	26,643,039	42.29	3	3	0
	- Trong nước	26,643,039	42.29	3	3	0
	- Ngoài nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông lớn là NĐTCKCN (sở hữu >5% vốn cổ phần)	9,194,986	14.60	1	1	0
	- Trong nước	9,194,986	14.60	1	1	0
	- Ngoài nước	0	0	0	0	0
4	Cổ đông là NĐTCKCN (sở hữu <5% vốn cổ phần)	6,078,329	9.65	62	62	0
	- Trong nước	2,559,686	4.06	46	46	0
	- Ngoài nước	3,518,643	5.59	16	16	0
	TỔNG CỘNG	41,916,354	66.55	66	66	0

b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: trong năm tài chính 2014: không có thay đổi

I. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong 6 tháng đầu năm 2014, Công ty đã thực hiện sản xuất 123,3 ngàn tấn đường thành phẩm các loại, tiêu thụ 77,5 ngàn tấn, đạt mức doanh thu thuần 1.258 tỷ đồng, hoàn thành 104% kế hoạch doanh thu, lợi nhuận trước thuế đạt 54 tỷ đồng, hoàn thành 106% kế hoạch.

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ đạt 101% và 102% chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong 6 tháng đầu năm; các chỉ số về tăng trưởng và hiệu quả hoạt động đều có sự cải thiện so với cùng kỳ năm trước như doanh thu thuần tăng 2%, lợi nhuận trước thuế tăng 694%. Doanh thu tăng nhẹ nhưng lợi nhuận trước thuế tăng mạnh chứng tỏ hiệu quả hoạt động của Công ty đã có sự cải thiện rõ nét.

Doanh thu chủ yếu của Công ty năm 2014 đến từ mảng kinh doanh đường – là sản phẩm chủ lực – đóng góp 99% doanh thu của toàn Công ty. Ngoài ra, Công ty còn có nguồn thu từ nhiều hoạt động kinh doanh khác như sản xuất rượu, cho thuê kho bãi, bán mía giống, kinh doanh ăn uống... nhưng doanh thu không đáng kể.

Tóm lại, trong năm 2014 dù tình hình kinh tế nhìn chung đã có những chuyển biến tích cực tuy nhiên ngành đường vẫn đang trong chu kỳ giảm giá và cạnh tranh gay gắt. Tuy nhiên,

Công ty BHS đã có những nỗ lực rất quan trọng và đạt được những kết quả rất khả quan. Điều này chứng tỏ, định hướng tập trung vào việc củng cố nội lực nhằm nâng cao sức cạnh tranh, khả năng ứng phó của doanh nghiệp trong tình hình diễn biến của thị trường đang ngày càng phức tạp là một bước đi hết sức đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty.

2. Tình hình tài chính

Tổng tài sản của Công ty đến 30/06/2014 đạt 2.330 tỷ đồng, tăng 6% so với tại thời điểm cuối năm 2013, tương ứng tăng 132,77 tỷ đồng do tăng hàng tồn kho (thời điểm 30/6/2014 là thời điểm cuối vụ sản xuất nên giá trị hàng tồn kho tăng cao nhất, đạt 834 tỷ đồng trong khi thời điểm cuối năm 2013 là thời điểm bắt đầu vụ sản xuất nên giá trị hàng tồn kho chỉ đạt 334 tỷ đồng).

Về các chỉ tiêu tăng trưởng, hiệu quả hoạt động và khả năng sinh lời: Trong năm 2014 tất cả các chỉ tiêu này đều tăng lên đáng kể so với năm 2013, cụ thể:

- Các chỉ số về khả năng sinh lời: lợi nhuận gộp/doanh thu tăng từ 8,09% trong năm 2013 lên mức 13,75% trong năm 2014; lợi nhuận sau thuế/doanh thu từ 1,33% tăng lên 3,52%; ROA từ 1,77% lên 1,9%; ROE từ 4,59% lên 5,18%.
- Các chỉ số về khả năng thanh toán: Các chỉ số về khả năng thanh toán khá ổn định, hệ số thanh toán hiện hành tại thời điểm 30/6/2014 là 1,10 so với mức 1,11 tại thời điểm cuối năm 2013. Các hệ số thanh toán nhanh và thanh toán bằng tiền giảm so với thời điểm 31/12/2013 là do tại thời điểm 30/6/2014 các nhà máy sản xuất mía hiện không sản xuất, chỉ thực hiện bảo trì máy móc nên nhu cầu thanh toán giảm đến mức thấp nhất, do đó lượng tiền mặt tồn quỹ giảm.

Tóm lại, các chỉ số tài chính đã có cải thiện tốt hơn so với năm 2013 cho thấy việc đầu tư cho sản xuất và tái cấu trúc Công ty đang từng bước phát huy hiệu quả

Bên cạnh các kết quả nêu trên, Ban Tổng Giám đốc cũng thẳng thắn nhìn nhận rằng hoạt động của Công ty đường Biên Hòa vẫn còn một số hạn chế:

- Giá thành sản phẩm vẫn còn cao và chưa cạnh tranh do chi phí mía vẫn còn cao
- Sản lượng tiêu thụ đạt kế hoạch nhưng đối với sản phẩm đường tiêu dùng trực tiếp vẫn chưa đạt, do sức mua của thị trường yếu, giá đường Thái Lan liên tục giảm, đường túi cơ sở xuất hiện nhiều cạnh tranh gay gắt với sản phẩm Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Nằm trong chiến lược cải thiện nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, năm 2014 Công ty tiếp tục tiến hành tái cấu trúc bộ máy vận hành nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động, rà soát và cải tiến lại toàn bộ qui trình, qui chế theo hướng tinh gọn, khoa học và sát với hoạt động thực tế.

Trong năm qua Công ty đã tiến hành điều chỉnh sơ đồ cơ cấu tổ chức, ban hành mới Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty, từng bước đưa hoạt động của Công ty đi theo hướng chuyên nghiệp hơn. BHS cũng tiến hành phương thức khoán lương theo sản phẩm, tổ chức hoạt động nông nghiệp theo mô hình nông trường chuyên nghiệp.

4. Kế hoạch phát triển

a. Chiến lược phát triển đến năm 2018 – tầm nhìn 2020:

Tập trung nguồn lực vào lĩnh vực hoạt động chính là sản xuất và kinh doanh đường.

Đầu tư mở rộng để khai thác thêm các sản phẩm thuộc chuỗi giá trị ngành đường như các sản phẩm cạnh đường, sản phẩm sau đường và các sản phẩm mới như đường vi chất, đường vàng nguyên chất...

Tập trung đầu tư phát triển vùng nguyên liệu để đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài.

Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống phân phối, khai thác và phát huy tối đa thế mạnh của thương hiệu đường Biên Hòa.

Tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu.

b. Kế hoạch niên độ 2014-2015:

Mục tiêu

Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch niên độ 2014-2015 theo kế hoạch được HĐQT giao phó.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển vùng nguyên liệu: tập trung đầu tư các vùng nguyên liệu trọng yếu, kết hợp cơ giới hóa và hướng đến các giải pháp gia tăng diện tích tưới chủ động trong vùng.

Giảm giá thành sản phẩm: tập trung kiểm soát chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp; tăng chất lượng mía đầu vào và quản lý tốt quá trình sản xuất nhằm tăng thu hồi đường.

Đẩy mạnh công tác tiêu thụ và mở rộng thị phần: tăng cường công tác phân tích và dự báo thị trường, hoàn thiện và phát triển hệ thống phân phối hiện hữu.

Kế hoạch kinh doanh năm 2014-2015

STT	Nội dung	ĐVT	TH Năm 2014	KH Năm 2014-2015	KH14-15/ TH2014
1	Sản lượng đường sản xuất	Tấn	123.346	180.476	146%
2	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	77.471	193.000	249%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.258,46	2.840,214	226%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	57, 22	93,086	163%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	44, 32	72,607	163%

Ghi chú:

- Niên độ 2014 chỉ có 06 tháng (01/01/2014 đến 30/06/2014),
- Niên độ 2014-2015 có 12 tháng (từ 01/07/2014 đến 30/06/2015)

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công ty hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Với kết quả đạt được trong năm tài chính 2014, đó thật sự là một nỗ lực và cố gắng vượt bậc của Công ty. Trước bối cảnh dự báo sẽ tiếp tục khó khăn cho ngành mía đường, Công ty đã chủ động xây dựng phương án và triển khai kế hoạch hành động nhằm củng cố nội lực với quan niệm: chỉ có củng cố nội lực mới đem lại lợi thế cạnh tranh cho Công ty, giúp BHS tồn tại và phát triển được trong tình hình thị trường khó khăn như hiện nay và chắc chắn sẽ còn nhiều thử thách trong tương lai. Năm 2014, chúng ta chỉ mới ở giai đoạn đầu tiên trong quá trình củng cố nội lực nhưng những kết quả đạt được cũng rất đáng khích lệ:

Trong vụ 13-14, Nông trường Thành Long đã đạt được có những kết quả khả quan, đặc biệt là việc giảm mạnh giá thành sản xuất mía, chỉ còn 76% so với vụ trước. Chỉ tiêu năng suất đường trên mỗi hecta cũng gia tăng hơn 7%, đạt 5,41 tấn đường. Nhìn chung, hoạt động của Nông trường đang từng bước chuyển biến theo hướng tích cực và hiệu quả hơn trước.

NMĐ Biên Hòa Trị An đạt được phần lớn các chỉ tiêu trong hoạt động sản xuất, trong đó giá thành đã được kiểm soát và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra, một số chỉ tiêu khác cũng cho thấy mức độ cải thiện đáng kể về hiệu quả hoạt động của nhà máy.

Chất lượng sản phẩm tại 3 nhà máy đã dần tương đồng, ổn định và đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được giao, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động và thương hiệu của Công ty.

Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời. Căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc triển khai nhiệm vụ một cách khẩn trương và có những ứng phó linh hoạt, kịp thời để mang lại thành quả trong hoạt động kinh doanh, chứng minh được Công ty là đơn vị dẫn đầu trong ngành mía đường Việt Nam. Hội đồng quản trị ghi nhận nỗ lực cao của Ban Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực (i) tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; (ii) triển khai thực hiện các dự án đầu tư; (iii) phát triển hệ thống sản phẩm và kênh phân phối; (iv) hiệu chỉnh bộ máy tổ chức quản lý và (v) chỉnh đốn quy trình, quy định trong mọi hoạt động.

Sau khi tái cấu trúc, về cơ bản, BHS đã được tổ chức lại hợp lý hơn, đảm bảo hiệu quả, phân định trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng, phối hợp nhịp nhàng và kiểm soát rủi ro tốt hơn.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2014-2015

Các công tác trọng tâm trong niên độ 2014-2015 sẽ là:

Công tác Nông nghiệp

- Tập trung kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý đầu tư: đây là vấn đề cốt lõi, nhằm nâng cao năng suất và chất lượng mía đầu tư đảm bảo bà con nông dân trồng mía có lãi, gia tăng thu nhập và giảm giá thành sản xuất, kiểm soát tốt quy trình từ khâu làm đất, cân đối cơ cấu giống, sâu bệnh, kỹ thuật canh tác, thu hoạch.
- Xây dựng Nông trường Thành Long theo mô hình nông trường kiểu mẫu: quy hoạch đồng ruộng, tiến tới cơ giới hóa và tưới mía hữu hiệu đạt 100%, năng suất bình quân đạt 80 tấn/ha.
- Quản lý tốt công tác quản lý thu hoạch: từ khâu đốn chặt, vận chuyển mía về Nhà máy ép.

Công tác Quản lý điều hành – hệ thống quản lý

- Hướng tới đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng kịp thời quy mô, phạm vi hoạt động, hệ thống phân phối trong thời gian tới.
- Tiếp tục duy trì và phát huy tính thanh khoản, chủ động tìm các nguồn vốn với chi phí hợp lý để gia tăng hiệu quả cho BHS.
- Công tác quản lý cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chế độ chính sách cho người lao động phải được rà soát để sát với thực tế hơn.
- Xây dựng mô hình tổ chức theo mô hình chuẩn hướng tới mục tiêu các bộ phận phòng ban chuyên nghiệp, tương tác hiệu quả hơn.

Công tác sản xuất

- Tiếp tục phát huy về kết quả đã đạt được về an toàn thiết bị, tổng thu hồi, quản lý tốt công tác duy tu bảo dưỡng.
- Quản lý sản xuất theo tình hình thực tế và đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Hướng tới mục tiêu giảm chi phí sản xuất: tự động hóa, nâng cao năng suất lao động.
- Phát triển sản phẩm đường túi và sản phẩm mới một cách bài bản và chuyên nghiệp.

Công tác nhân sự

- Áp dụng đánh giá hiệu quả công việc của CBCNV thông qua hệ thống KPIs.
- Nhanh chóng triển khai xây dựng đội ngũ kế thừa, chú trọng công tác đào tạo và huấn luyện.

Tập trung giảm giá thành, gia tăng năng suất lao động của bộ máy, tiến tới cơ giới hóa, tự động hóa để tiết giảm chi phí, hướng tới phát triển công nghiệp gắn liền với nông nghiệp bền vững, đồng hành với bà con nông dân.

Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống nhận diện thương hiệu.

Xác định thị phần từng khu vực để có chiến lược đầu tư có phù hợp.

Xây dựng chi tiết kế hoạch kinh doanh cho từng loại sản phẩm.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	
			Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1.	Thái Văn Chuyện	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đường Biên hòa	303,064	0.48%
		Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công		
		Thành viên HĐQT Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh		
		Chủ tịch HĐQT Công ty CP Điện Gia Lai		
2.	Nguyễn Văn Lộc	Thành viên HĐQT Công ty CP Đường Biên hòa	247,562	0.39%
3.	Đặng Huỳnh Úc My	Thành viên HĐQT Công ty CP Đường Biên hòa	3,048,644	4.84%
		Chủ tịch HĐQT công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh		
		Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công		
4	Tống Thông	Thành viên HĐQT Công ty CP Đường Biên hòa	16,218	0.03%
		Phó chủ tịch HĐQT Tổng công ty mía đường II – Công ty cổ phần		
5	Phạm Hồng Dương	Thành viên HĐQT Công ty CP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh	0	0%
		Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công.		

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV không thành lập các tiểu ban nằm trong Hội đồng Quản trị mà phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cho từng thành viên trong Hội đồng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.

Đối với các công việc quan trọng, cần nhân lực nhiều hơn để tập trung chỉ đạo, thực hiện & giám sát thì Hội đồng Quản trị sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng/ Ban.

Trong năm vừa qua, có các Hội đồng/ Ban sau đã hoạt động:

- Hội đồng đầu tư: thay mặt Hội đồng Quản trị xem xét và quyết định các vấn đề đầu tư của Công ty có giá trị dưới 30% tổng tài sản theo báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất và Hội đồng đầu tư thực hiện theo Quy chế đầu tư của Công ty.
- Hội đồng xét thầu: thay mặt Hội đồng Quản trị xem xét, chọn thầu để thi công các hạng mục theo kế hoạch đầu tư đã được duyệt.
- Hội đồng xét thi đua, khen thưởng & kỷ luật: Chủ tịch HĐQT cùng thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và Ban Tổng Giám đốc xem xét vấn đề thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với đơn vị, phòng ban trực thuộc Công ty và đối với các cấp quản lý do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm.
- Ban tái cơ cấu Nhà máy Đường Biên Hòa - Tây Ninh & Ban tái cơ cấu Nhà máy Biên Hòa - Trị An: thành viên Hội đồng Quản trị thường trực tại 2 Nhà máy phối hợp với Ban Tổng Giám đốc Công ty, Ban Giám đốc Nhà máy và các trưởng phòng ban liên quan thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu hoạt động của 2 Nhà máy theo đúng chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hội đồng xét nâng lương cho cấp Trưởng đơn vị trở lên: Chủ tịch HĐQT cùng các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc xem xét, đánh giá và nâng lương cho các cán bộ từ cấp Trưởng đơn vị trở lên đã đến niên hạn xét theo Quy chế lương của Công ty.
- Ban tái cấu trúc Công ty: các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Trưởng đơn vị có nhiệm vụ đánh giá toàn diện hoạt động của Công ty, xây dựng chương trình hành động nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Ban sáp nhập: ban triển khai sáp nhập công ty CP Đường Biên Hòa và công ty CP Đường Ninh Hòa theo phương án được sáp nhập được Đại hội đồng cổ đông 2 công ty thông qua trong kỳ đại hội gần nhất.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm tài chính 2014, Hội đồng quản trị đã tiến hành:

- Số cuộc họp thường kỳ: 02 lần (ngày 21/03/2014 và ngày 02/06/2014);
- Số cuộc họp đột xuất: 7 lần
 - o Ngày 25/02/2014 họp vv vay vốn ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai;
 - o Ngày 23/04/2014 họp vv xem xét tiếp tục ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng ACB – CN Tân Thuận Tp. HCM;

- Ngày 04/05/2014 họp vv vay vốn tại ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam;
 - Ngày 06/05/2014 họp vv xem xét tiếp tục ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng Tp.Hồ Chí Minh;
 - Ngày 11/06/2014 họp vv dời ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2013;
 - Ngày 25/06/2014 họp vv xem xét ký hợp đồng với ngân hàng OCB – CN Dak Lak;
 - Ngày 27/06/2014 họp vv thống nhất phê duyệt chia cổ tức đợt 2 năm 2013.
- Số lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản: 9 lần.
- Lần 1: Chủ trương ký kết các hợp đồng giao dịch với các Công ty. Thời gian lấy ý kiến từ 08/01/2014 đến 10/01/2014;
 - Lần 2: Chuyển nhượng dự án Kratie. Thời gian lấy ý kiến từ 14/01/2014 đến 16/01/2014;
 - Lần 3: Phê duyệt báo cáo tài chính quý 4 năm 2013. Thời gian lấy ý kiến từ 12/02/2014 đến 14/02/2014;
 - Lần 4: Dời ngày tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2013. Thời gian lấy ý kiến: từ ngày 22/03/2014 đến ngày 25/03/2014;
 - Lần 5: Phê duyệt việc thành lập chi nhánh Nông trường Biên Hòa – Thành Long. Thời gian lấy ý kiến từ ngày 04/04/2014 đến 08/04/2014;
 - Lần 6: Điều chỉnh chủ trương ký kết các hợp đồng mua, bán, giao dịch với các công ty. Thời gian lấy ý kiến: từ ngày 7/4/2014 đến 11/04/2014;
 - Lần 7: Phê duyệt báo cáo tài chính quý 1 năm 2014. Thời gian lấy ý kiến: từ 06/05/2014 đến 09/05/2014;
 - Lần 8: Phê duyệt thanh lý thiết bị hệ thống lắng nổi. Thời gian lấy ý kiến: từ 25/06/2014 đến ngày 27/06/2014;
 - Lần 9: Phê duyệt nội dung các công việc nhằm triển khai kết luận trong Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2013. Thời gian lấy ý kiến: từ 03/07/2014 đến 08/07/2014.
- Sự tham dự của các thành viên trong Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Số lần tham gia lấy ý kiến	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thái Văn Chuyên	9	100%	9	100%	
2	Nguyễn Văn Lộc	9	100%	9	100%	
3	Phạm Hồng Dương	9	100%	9	100%	
4	Tổng Thông	9	100%	8	88.89 %	Gửi ý kiến về VPCT sau thời hạn lấy ý kiến.
5	Đặng Huỳnh Úc My	9	100%	9	100%	

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành

Tất cả các thành viên trong Hội đồng Quản trị đều không tham gia điều hành. Hội đồng Quản trị phân công cho ông Nguyễn Văn Lộc - Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị giữ vai trò thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. Trong năm 2014, thành viên Hội đồng Quản trị độc lập của Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực cùng với Hội đồng Quản trị trong việc ban hành các chủ trương, chính sách, quyết định xác thực, công tâm và kịp thời.

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành phần	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Văn Hòa	Trưởng ban	48.996	0.08
2	Lê Nho Định	Thành viên	0	0
3	Nguyễn Thùy Vân	Thành viên	0	0

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Kết quả hoạt động năm 2014:

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định, luôn đồng hành cùng hoạt động quản trị và điều hành, BKS nhận được sự tín nhiệm của HĐQT qua các nội dung khuyến nghị của BKS, luôn được ghi nhận và chấn chỉnh để công tác quản lý tốt hơn.

Theo mô hình tổ chức của Cty, Phòng Kiểm soát nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý của BKS. Trong năm 2014, Phòng Kiểm soát nội bộ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đã tổ chức thực hiện 49 cuộc kiểm tra và phúc tra ở các lĩnh vực hoạt động tại Nhà máy, Xí nghiệp, Phòng ban và Chi nhánh. Đến nay, hầu hết các thiếu sót trong quá trình kiểm tra như: phân định trách nhiệm, hệ thống chứng từ sổ sách, bảo vệ tài sản, phân tích rà soát thông tin, ... đã được khắc phục và chỉnh sửa, ngăn ngừa và hạn chế rủi ro có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Cty.

Đến thời điểm này, ngành đường trong nước có nhiều khó khăn, giá đường tiếp tục suy giảm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, việc chấn chỉnh trong công tác quản lý sẽ là động lực hạn chế đà suy giảm, tác động để hiệu quả tăng thêm hơn nữa. Theo yêu cầu này, BKS có khuyến nghị sau:

- Tại 2 nhà máy: Yêu cầu có kế hoạch cụ thể cho công tác xây dựng vùng nguyên liệu
- Công tác quản lý, tổ chức thu hồi nợ đầu tư phải đảm bảo hiệu quả, đảm bảo hồ sơ hợp lệ đúng quy định.
- Công tác quản lý chất lượng SP tại 2 Nhà máy cần được nâng và quản lý nghiêm ngặt hơn nữa.
- Bộ máy quản lý cần được sắp xếp tinh gọn và hiệu quả hơn cao sau khi sáp nhập cùng NHS.

Kế hoạch hoạt động năm 2014-2015:

- **Mục tiêu:** (i) Tham gia xây dựng, hoàn thiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ của Cty trước và sau sáp nhập; (ii) cập nhật thường xuyên các quy định mới về pháp luật có liên quan đến hoạt động Công ty; (iii) đào tạo, nâng cao nghiệp vụ cho nhân sự P.KSNB theo kế hoạch.
- **Kế hoạch hành động:**
 - o Tăng cường công tác tham mưu cho HĐQT, BĐH trong hoạt động quản trị - điều hành - kiểm soát để đảm bảo mọi hoạt động đúng quy định của pháp luật;
 - o Tham gia hiệu chỉnh các chính sách, quy chế, quy trình trọng yếu ở lĩnh vực: tài chính, nguyên liệu, kinh doanh và nhân sự;
 - o Thực hiện công tác kiểm soát nguyên liệu mía và đầu tư vụ 2014-2015 tại các nhà máy;
 - o Tổ chức triển khai kiểm tra và phúc tra hoạt động của các Đơn vị và Phòng ban trực thuộc Công ty.
 - o Báo cáo thẩm định 04 BCTC (BCTC quý 3, quý 4/ 2014, quý 1, quý 2/2015);

- Thẩm tra toàn bộ hồ sơ quyết toán Vốn đầu tư các DA, hạng mục hoàn thành đưa vào sử dụng.

Với phương châm hỗ trợ và kiến toàn hệ thống, BKS sẽ nỗ lực hết sức nhằm góp phần cải tiến hệ thống nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động trong toàn Cty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban TGD và Ban kiểm soát:

a. Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích khác:

Hội đồng quản trị:

Stt	Thành phần	Chức vụ	Thù lao tháng (đồng/ người)	Thù lao năm (đồng)
1	Thái Văn Chuyện	Chủ tịch	15.000.000	90.000.000
2	Nguyễn Văn Lộc	Phó Chủ tịch	15.000.000	90.000.000
3	Đặng Huỳnh Úc My	Thành viên	15.000.000	90.000.000
4	Phạm Hồng Dương	Thành viên	15.000.000	90.000.000
5	Tổng Thông	Thành viên	15.000.000	90.000.000
Tổng cộng				450.000.000

Ban kiểm soát:

Stt	Thành phần	Chức vụ	Thù lao tháng (đồng/ người)	Thù lao năm (đồng)
1	Lê Văn Hòa	Trưởng ban	6.250.000	37.500.000
2	Lê Nho Định	Thành viên	6.250.000	37.500.000
3	Nguyễn Thùy Vân	Thành viên	6.250.000	37.500.000
Tổng cộng				112.500.000

Ban tổng giám đốc:

Tổng tiền thưởng từ 1/1/2014-30/6/2014: 624,318,119

Việc phân phối tiền thưởng cho Ban Tổng giám đốc tuân theo Quy chế Lao động và Quyết định khen thưởng của Hội đồng quản trị.

b. Các giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	
I. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1.	Thái Văn Chuyên		398,064	0.63%	303,064	0.48%	
2.	Nguyễn Văn Lộc		223,240	0.35%	247,562	0.39%	Mua
3	Tổng Thông		16,218	0.03%	16,218	0.03%	
3.1	<i>Tổng công ty mía đường II – Công ty cổ phần</i>	<i>CD đại diện</i>	7,654,133	12.15%	7,734,143	12.28%	<i>Mua</i>
III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC							
1	Bùi Văn Lang		224,390	0.36%	248,712	0.39%	Mua

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán

a. Kiểm toán viên:

Công ty TNHH KPMG Việt Nam được chỉ định thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Công ty và Nhóm công ty.

b. Ý kiến của Kiểm toán viên:

Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty mẹ:

Theo báo cáo kiểm toán số 14-01-325 của công ty TNHH KPMG Việt Nam ngày 15/9/2014, ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty như sau: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(Kiểm toán viên Lâm Thị Ngọc Hảo, giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0866-2013-007-1; Phó Tổng giám đốc Trần Hằng Thu, giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0877-2013-007-1)

Ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Nhóm Công ty (Công ty CP Đường Biên Hòa và các Công ty con:

Theo báo cáo kiểm toán số 14-01-325 của công ty TNHH KPMG Việt Nam ngày 15/9/2014, ý kiến của Kiểm toán viên về Báo cáo tài chính của Công ty như sau: Theo ý kiến của chúng

tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa và các công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(Kiểm toán viên Lâm Thị Ngọc Hào, giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0866-2013-007-1; Phó Tổng giám đốc Trần Hằng Thu, giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0877-2013-007-1)

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2014 của công ty Cổ phần Đường Biên Hòa được đăng chi tiết trên website www.bhs.vn của công ty tại đường dẫn: www.bhs.vn/Nhàđầutư/Quan hệ Nhà đầu tư/Tài liệu download/tabid/764/Default.aspx

Đồng Nai, ngày 13 tháng 10 năm 2014

TM. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tịch



THÁI VĂN CHUYỀN